

Số: 74/2020/QĐST-HNGĐ

P, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Thôn B, xã P1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1971;
Địa chỉ: Thôn B, xã P1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 08 tháng 9 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 08/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đăng H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đăng H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đăng H đều khẳng định có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1994 và cháu Nguyễn

Trường G, sinh ngày 22/7/2001. Chị N, anh H thỏa thuận: Các con chung là Nguyễn Ngọc H1 và Nguyễn Trường G đều đã trên 18 tuổi, tự lập nên chị N và anh H không phải nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

- Về tài sản, công sức, nợ nần: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đăng H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đăng H thỏa thuận: Chị N tự nguyện chịu cả 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003761 ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Trả lại chị Nguyễn Thị N 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND huyện P;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện P;
- UBND xã P1;
- Lưu hồ sơ hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
THẨM PHÁN**

Trần Đình Hiền